

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Số: 08/2007/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cần Thơ, ngày 22 tháng 02 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về thu, nộp, quản lý
và sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Dân quân Tự vệ số 19/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 4 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh Dân quân Tự vệ;

Căn cứ Nghị quyết số 84/2006/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định mức thu, chi Quỹ quốc phòng, an ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về thu, nộp, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười ngày, đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là năm ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 27/2005/QĐ-UB ngày 07 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ban hành Quy định thu, nộp, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Giao Giám đốc Sở Tài chính phối hợp với Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, các giám đốc sở; thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Võ Thanh Tông

QUY ĐỊNH

Về thu, nộp, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2007/QĐ-UBND

ngày 22 tháng 02 năm 2007 của UBND thành phố Cần Thơ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quỹ quốc phòng, an ninh là khoản thu đối với tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn thành phố. Quỹ quốc phòng, an ninh được lập nhằm mục đích phục vụ cho công tác giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương. Việc thu, chi Quỹ quốc phòng, an ninh phải thực hiện đúng nguyên tắc tài chính và sử dụng đúng mục đích quy định, mang lại quyền và lợi ích thiết thực cho nhân dân.

Điều 2. Quỹ quốc phòng, an ninh do các tổ chức và hộ gia đình có trách nhiệm đóng góp hàng năm (theo quy định tại Điều 5 của Chương II).

Điều 3. Quỹ quốc phòng, an ninh được sử dụng chi cho các cán bộ, chiến sĩ, công an, dân quân xã, phường, thị trấn, Ban bảo vệ dân phố, dân phòng, tổ xung kích, tổ nhân dân tự quản và công dân trực tiếp làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, tham gia phòng, chống tội phạm, huấn luyện và diễn tập.

Điều 4. Việc huy động, sử dụng và quản lý Quỹ quốc phòng, an ninh được thực hiện theo các chế độ quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC ĐÓNG GÓP QUỸ QUỐC PHÒNG, AN NINH

Điều 5. Đối tượng đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh

- Doanh nghiệp, đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (kể cả nhà nước và tư nhân);
- Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp;
- Hộ kinh doanh, sản xuất;
- Hộ gia đình thành thị (các phường, thị trấn);
- Hộ sản xuất nông nghiệp, làm vườn và hộ lao động khác.

Điều 6. Đối tượng được miễn đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh

Những hộ gia đình mà vợ hoặc chồng là người lao động chính, đang công tác trong lực lượng vũ trang (bộ đội, công an...); gia đình thương binh, liệt sĩ, hộ nghèo (có sổ).

Điều 7. Thẩm quyền quyết định miễn đóng góp và thời hạn được miễn đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có thẩm quyền quyết định miễn đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh đối với các đối tượng được quy định tại Điều 6 của Quy định này và được thực hiện mỗi năm một lần.

Điều 8. Mức đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh

Số TT	Đối tượng	Mức đóng góp (đồng/tháng)
01	Doanh nghiệp, đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (kể cả nhà nước và tư nhân):	
	- Có bậc thuế môn bài thuộc bậc 1:	100.000

	- Có bậc thuế môn bài thuộc bậc 2:	80.000
	- Có bậc thuế môn bài thuộc bậc 3:	60.000
	- Có bậc thuế môn bài thuộc bậc 4:	50.000
02	Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp:	50.000
03	Hộ kinh doanh, sản xuất:	
	- Có bậc thuế môn bài thuộc bậc 1 và 2:	30.000
	- Có bậc thuế môn bài thuộc bậc 3 và 4:	20.000
	- Có bậc thuế môn bài thuộc bậc 5 và 6:	10.000
04	Hộ gia đình thành thị (các phường, thị trấn)	5.000
05	Hộ sản xuất nông nghiệp, làm vườn và hộ lao động khác	2.000

Đối với hộ cho thuê mặt bằng, chủ hộ tự thỏa thuận với đơn vị thuê mặt bằng để có trách nhiệm nộp Quỹ quốc phòng, an ninh theo mức đóng góp được quy định đối với từng đối tượng kinh doanh nêu trên.

Chương III

THU NỘP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ QUỐC PHÒNG, AN NINH

Điều 9. Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ mức thu của các đối tượng theo quy định tại Điều 8 để giao nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức thu. Các đơn vị thu phải sử dụng biên lai thu do Sở Tài chính thống nhất phát hành để ghi thu tiền đóng góp của nhân dân và các tổ chức.

Toàn bộ số thu từ Quỹ quốc phòng, an ninh phải nộp vào tài khoản tiền gửi mở tại Kho bạc nhà nước để chi các hoạt động phục vụ cho bảo vệ quốc phòng, an ninh trật tự tại địa phương.

Hàng tháng, các đơn vị thu Quỹ quốc phòng, an ninh phải quyết toán biên lai thu với Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện theo đúng quy định. Cơ quan Tài chính có trách nhiệm kiểm tra việc thu chi Quỹ theo đúng chế độ quy định hiện hành.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn lập dự toán thu Quỹ quốc phòng, an ninh và phân bổ theo đúng nội dung chi, đảm bảo chi trong tổng số thu của Quỹ quốc phòng, an ninh để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Việc thu, nộp, sử dụng, quyết toán phải đúng quy định hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 10. Mức chi Quỹ quốc phòng, an ninh được quy định như sau:

- Trích 5% trên tổng số thực thu Quỹ quốc phòng, an ninh để chi trả thù lao cho người trực tiếp làm công tác huy động, đi thu đối với các phường;

- Trích 10% trên tổng số thực thu Quỹ quốc phòng, an ninh để chi trả thù lao cho người trực tiếp làm công tác huy động, đi thu đối với các xã, thị trấn;

- Lực lượng trực tiếp tham gia tuần tra, canh gác, truy quét, vây bắt tội phạm được chi không quá 10.000 đồng/người/đêm (nếu nguồn thu không đảm bảo thì giảm chi tương ứng);

- Lực lượng huy động trực làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự, huấn luyện tại xã, phường, thị trấn được chi không quá 12.000 đồng/người/ngày đêm (nếu nguồn thu không đảm bảo thì giảm chi tương ứng);

- Chi cho công tác tập huấn nghiệp vụ ngắn hạn về chuyên môn tại xã, phường, thị trấn được tổ chức theo Kế hoạch và được Công an, Quân sự cấp trên phê duyệt thực hiện chi theo chế độ hiện hành (tập trung cho công tác tập huấn nghiệp vụ về an ninh, trật tự tại xã, phường, thị trấn);

- Chi mua sắm, sửa chữa dụng cụ, phương tiện, sổ sách phục vụ cho công tác giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương;

- Chi khen thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ và Thông tư số 73/2006/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức được ngân sách nhà nước cấp kinh phí chi hoạt động thường xuyên;

- Chi hỗ trợ tiền thuốc trị bệnh cho lực lượng trong khi tham gia làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự.

Hàng quý, đơn vị phải thực hiện ghi thu theo chương 160C - loại 10- khoản 05 - mục 054 - tiểu mục 04 và ghi chi đúng chế độ quy định hiện hành và theo mục lục ngân sách nhà nước vào ngân sách địa phương; toàn bộ số thu Quỹ quốc phòng, an ninh được điều tiết 100% cho ngân sách xã, phường, thị trấn. Không được sử dụng kinh phí từ Quỹ quốc phòng, an ninh để chi cho các nội dung khác ngoài những nội dung nêu trên.

Tồn Quỹ cuối năm được lưu chuyển sang năm sau.

Chương IV

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Khen thưởng và xử lý vi phạm

- Tổ chức, cá nhân có thành tích trong xây dựng, quản lý Quỹ và đóng góp Quỹ được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước;

- Người được giao nhiệm vụ thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh địa phương mà vi phạm các nội dung của Quy định này thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Tài chính phối hợp với Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương theo đúng nội dung Quy định này./.